

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 24 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm A Tắc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cadá Thị Lính

Bà Pinăng Thị Nở

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Đồng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Kator Th, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn TL, xã PC, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Ra-glai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Kator Theo (Đã chết) và bà Kator Thị Ấy (Đã chết); vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 10/01/2021 và bị tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện BA, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Pinăng Thị Nh, sinh năm 2000

Trú tại: thôn TL 3, xã PĐi, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Kator L, sinh năm 1994

Trú tại: thôn TL 3, xã PĐi, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

- Anh Pilao N, sinh năm 1977

Trú tại: thôn SR, xã PĐ, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20/9/2020, bị cáo Kator Th đi bộ đến chân núi Tà Năng thuộc thôn Tà Lú 3, xã Phước Đại, huyện BA. Bị cáo phát hiện xe mô tô biển số 85F1-018.46, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS của chị Pinăng Thị Nh dựng ở đường mòn có chìa khóa xe cắm sẵn và không người trông coi nên đã lấy trộm chạy về nhà anh Pilao N ở thôn Suối Rớ, xã Phước Chính, huyện BA gửi xe nhờ trông giữ. Đến ngày 04/01/2021, bị cáo đến Công an huyện BA đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BA, kết luận trị giá xe mô tô biển số 85F1-018.46 màu xanh trắng (nguyên gốc là màu đen vàng) loại xe SIRIUS nhãn hiệu YAMAHA, số máy 5C6-477051, số khung 640BY-477047 là 14.250.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 532/C09B, ngày 18/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (Tháng 11/2020) Kator Th có thể chất đã phát triển hoàn thiện như người đã trưởng thành, có độ tuổi ít nhất là 20 năm.

Quá trình điều tra đã tạm giữ vật chứng của vụ án là xe mô tô biển số 85F1-018.46 màu xanh trắng (Nguyên gốc là màu đen vàng) loại xe SIRIUS nhãn hiệu YAMAHA, số máy 5C6-477051, số khung 640BY-477047. Ngày 28/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BA đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là chị Pinăng Thị Nh và đồng thời chị Nhỏ không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với anh Pilao N là người cho bị cáo Kator Th gửi xe mô tô trên tại nhà nhưng anh Nương không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BA.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Kator Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kator Th từ 06 (*Sáu*) tháng đến 09 (*Chín*) tháng tù.

Những người tham gia tổ tụng không ai có ý kiến gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA.

Những người tham gia tổ tụng khác không có ai tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện BA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BA, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Chiều ngày 20/9/2020, khi đi bộ đến khu vực chân núi Tà Năng thuộc thôn Tà Lú 3, xã Phước Đại, huyện BA, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu nên bị cáo Kator Th đã lén lút trộm xe mô tô biển số 85F1-018.46 màu xanh trắng (nguyên gốc là màu đen vàng) loại xe SIRIUS nhãn hiệu YAMAHA, số máy 5C6-477051, số khung 640BY-477047 của chị Pinăng Thị Nh trị giá 14.250.000 (*Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng (*Theo kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 05/01/202021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BA*) và gửi tại nhà anh Pilao N tại thôn Suối Rớ, xã Phước Chính, huyện BA.

Do vậy, Cáo trạng số 01/CT-VKSBA ngày 04/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BA truy tố bị cáo Kator Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kator Th từ 06 (*Sáu*) tháng đến 09 (*Chín*) tháng tù là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra đã tạm giữ vật chứng của vụ án là xe mô tô biển số 85F1-018.46 màu xanh trắng (Nguyên gốc là màu đen vàng) loại xe SIRIUS nhãn hiệu YAMAHA, số máy 5C6-477051, số khung 640BY-477047. Ngày 28/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện BA đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là chị Pinăng Thị Nh và đồng thời chị Nhỏ không có yêu cầu gì nên không xét đến.

Đối với anh Pilao N là người cho bị cáo gửi xe mô tô tại nhà nhưng anh Nưng không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra – Công an huyện BA không xử lý là có căn cứ nên không đề cập đến.

[4] Về án phí: Bị cáo Kator Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Kator Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Kator Th 09 (*Chín*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (04/01/2021).

Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Kator Th phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/3/2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện BA;
- Công an huyện BA;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện BA;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sấm A Tắc